

Số: 102/2026/QĐST-
VHNGĐ

Cần Thơ, ngày 07 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 625/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1977. CCCD số: 092077002344. Địa chỉ: G, khu dân cư E, đường C, phường H, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Trần Thị Thanh L**, sinh năm 1981. CCCD số: 096181006208. Địa chỉ: khu L, đường N, Khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các bên và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Tấn T và bà Trần Thị Thanh L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc N, sinh ngày 27/10/2003 (nữ) đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

- Về nợ chung: Thống nhất không có. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

- Về lệ phí sơ thẩm: ông Nguyễn Tấn T và bà Trần Thị Thanh L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí ông T và bà L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án **số: 0012354** ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành lệ phí, ghi nhận đương sự đã nộp xong lệ phí

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

** Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Tòa án ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND KV3 ;
- UBND P. Tân Thành, Cà Mau;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quynh